

Số: /BC-UBND

Trà Cú, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện Công văn số 984/TTr-VP ngày 17/11/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh Trà Vinh về việc báo cáo kết quả công tác Quý IV và báo cáo công tác năm 2023;

Ủy ban nhân dân (UBND) huyện báo cáo kết quả thực hiện đạt được cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN):

Xác định được vai trò của công tác đấu tranh PCTN là nhiệm vụ chính trị rất quan trọng, UBND huyện luôn quán triệt sâu rộng trong nội bộ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và tuyên truyền trong quần chúng Nhân dân am hiểu để đảm bảo thực hiện đúng những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. UBND huyện ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 13/3/2023 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn huyện. Nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phân công theo đúng tiến độ, lịch trình, UBND huyện đã chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và điều hành ngân sách huyện trong năm. Qua đó, chỉ đạo phân công nhiệm vụ cho các thành viên UBND huyện, các đơn vị trực thuộc và UBND 17 xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN:

UBND huyện chủ động đưa nội dung kế hoạch vào chương trình hoạt động của địa phương trong Chiến lược PCTN trên địa bàn theo kế hoạch; tập

trung chỉ đạo công tác tuyên truyền các văn bản liên quan đến PCTN, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ đảng viên, nhân dân.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN:

UBND huyện giao Thanh tra huyện hàng năm chủ trì thực hiện công tác PCTN; trong quá trình thực hiện Thanh tra huyện theo dõi tổng hợp tham mưu UBND huyện phát hành báo cáo định kỳ hàng tháng; quý; năm; theo chuyên đề, đột xuất về tình hình PCTN. Phản ánh trung thực; khách quan về tình hình PCTN tại địa phương. Xây dựng Kế hoạch PCTN, tiêu cực hàng năm theo quy định.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN:

Các xã, thị trấn tuyên truyền lồng ghép nhiều Luật trong đó có Luật PCTN. Tổng số đã tuyên truyền lồng ghép trong các kỳ sinh hoạt hội, họp dân, ngày rằm tại các chùa được 145 cuộc, có 5.158 người lượt dự (trong đó có người khmer, phụ nữ, cả sư sãi các chùa cùng dự).

Chỉ đạo Thanh tra huyện đã nhận và cấp phát 27 cuốn sách tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng; 27 cuốn sách hỏi, đáp pháp luật của phòng, chống tham nhũng và 2.600 tờ gấp giới thiệu một số nội dung của Luật phòng, chống tham nhũng cho 10 phòng, ban của huyện và 17 đơn vị xã, thị trấn. Chủ động ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật PCTN trên địa bàn huyện, đồng thời kiện toàn lại Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật, kịp thời tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân, phân tích những điểm mới của Luật PCTN, và những giá trị ý nghĩa của Luật PCTN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

UBND huyện công khai quy trình bộ thủ tục hành chính, niêm yết tại trụ sở UBND huyện, tiếp nhận các ý kiến tham gia về cải cách thủ tục hành chính, phản ánh thái độ, tác phong của cán bộ, công chức, viên chức; chủ động nắm tình hình khiếu nại, tố cáo ở cơ sở; thống kê, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh theo thẩm quyền cơ quan, đơn vị mình để giải quyết.

Chỉ đạo một số ban, ngành huyện có liên quan tổ chức đối thoại trực tiếp với công dân để công khai giải quyết những vướng mắc của người dân, doanh nghiệp trong lĩnh vực đất đai, chính sách xã hội, đầu tư xây dựng.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện tốt việc xây dựng quy

chế chi tiêu nội bộ về chế độ định mức, tiêu chuẩn trong việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước theo quy định và công khai các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn về quyền lợi đối với từng loại chức danh trong cơ quan, đơn vị mình; Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã ban hành.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Triển khai thực hiện Quy chế văn hóa công sở theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, có ban hành quy chế làm việc của đơn vị; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/2/2007 của Bộ Nội vụ ban hành quy định các chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ xã hội; trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trong việc thực hiện và xử lý vi phạm. Thực hiện Quyết định số 2753/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành kế hoạch thí điểm mô hình “chính quyền, công sở thân thiện”; chỉ đạo các ngành, xã, thị trấn triển khai thực hiện các quy định về chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm nhằm bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức. Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm” trên địa bàn huyện Trà Cú năm 2023, Chủ đề: “Ngày thứ Năm chuyển đổi số”.

Thực hiện công khai các hoạt động nhiệm vụ, công vụ và quan hệ xã hội của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác PCTN. Qua triển khai cán bộ, công chức, viên chức nói chung, Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ nói riêng ngày càng nâng cao tinh thần trách nhiệm, có thái độ làm việc tôn trọng; phong cách làm việc dân chủ; gần gũi; nhẹ nhàng, lịch sự khi tiếp xúc, giao tiếp.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Ngày 29/7/2022 UBND huyện ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Trong năm 2023, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ đối với 04 công chức Tài chính - Kế toán và 04 công chức Địa chính - Xây dựng cấp xã.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

UBND huyện thực hiện đơn giản hoá thủ tục hành chính, giúp người dân giải quyết công việc, tiếp cận, cập nhật thông tin nhanh chóng. Niêm yết bộ thủ tục hành chính trên địa bàn huyện đúng quy định. Thực hiện vận hành cơ chế

“một cửa”, là giải pháp đổi mới về phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, tạo chuyển biến cơ bản trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức và công dân.

Kết quả của cải cách thủ tục hành chính thông qua thực hiện cơ chế “một cửa” đã giảm việc đi lại của người dân, doanh nghiệp, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, số hồ sơ hành chính giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ cao, công khai, minh bạch, bình đẳng, tạo thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư, tổ chức và doanh nghiệp.

Trên địa bàn huyện tiếp tục duy trì thực hiện việc chi trả qua tài khoản tại các ban, ngành huyện và các xã, thị trấn theo tinh thần Công văn số 322/UBND-TH ngày 11/02/2015 của Chủ tịch UBND huyện về trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Ngày 15/2/2023, Ủy ban nhân dân huyện có Báo cáo số 39/BC-UBND về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 15/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện “*Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022*”.

- Kết quả có 124 người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập bao gồm: 12 người đối tượng kê khai lần đầu; 03 đối tượng kê khai bổ sung; 109 đối tượng kê khai hằng năm.

Ngày 02/8/2023, Chủ tịch UBND huyện ban hành Công văn số 1138/UBND-NC về việc tăng cường thực hiện kê khai tài sản, thu nhập.

Ngày 04/8/2023, Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023.

Ngày 17/8/2023, Chủ tịch UBND huyện ban hành Công văn số 1258/UBND-NC về triển khai Kế hoạch kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Không có.

4. Kết quả công tác thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện triển khai 02 cuộc thanh tra, cụ thể:

Thực hiện Quyết định thanh tra số 420/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và quản lý thu - chi tài chính tại Ủy ban nhân dân xã An Quảng Hữu; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2022. Qua kết quả thanh tra, kiểm tra, hồ sơ, chứng từ thu, chi phát hiện Ủy ban nhân

dân xã An Quảng Hữu chi sai, chi vượt định mức quy định với tổng số tiền sai phạm là: 95.592.883 đồng (*Chín mươi năm triệu, năm trăm chín mươi hai ngàn, tám trăm tám mươi ba đồng*).

- *Xử lý kinh tế:*

Thu hồi số tiền sai phạm do chi sai, chi vượt là: 88.878.383 đồng (*Tám mươi tám triệu, tám trăm bảy mươi tám ngàn, ba trăm tám mươi ba đồng*).

+ Đối với các chứng từ chi vượt với nội dung là văn phòng phẩm bằng số tiền 6.714.500 đồng (*Sáu triệu bảy trăm mười bốn ngàn năm trăm đồng*) do chi tiêu nội bộ có thể hiện nội dung khoản văn phòng phẩm là không đúng với quy định nhưng xét thấy thực tế Ủy ban nhân dân xã An Quảng Hữu có chi, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ nên đề nghị Ủy ban nhân dân xã rút kinh nghiệm, không thu hồi số tiền này.

- Xử lý trách nhiệm:

+ Kiểm điểm trách nhiệm: 01 cá nhân.

+ Kiểm điểm rút kinh nghiệm: 01 cá nhân.

+ Đề nghị Chủ tịch UBND xã An Quảng Hữu kiểm điểm trách nhiệm: 02 cá nhân.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai 01 cuộc thanh tra trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân thị trấn Định An trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý đất công giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/8/2023 theo Quyết định số 08/QĐ-TTr ngày 07/9/2023 của Chánh Thanh tra huyện (đang thực hiện).

5. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

6. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Thời gian qua, công tác PCTN có những chuyển biến tích cực, thể hiện quyết tâm của hệ thống chính trị được xã hội ghi nhận.

Công tác vận động quần chúng nhân dân cũng như sự tham gia của báo đài và các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội và người dân vào cuộc đấu tranh chống tham nhũng được quan tâm; công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của xã hội về đấu tranh PCTN được đẩy mạnh tạo ra sự chuyển biến tích cực về ý thức xã hội về tệ nạn tham nhũng, đồng thời đề cao ý thức trách nhiệm của người dân đối với việc đấu tranh phòng chống tệ nạn này. Từng bước tạo niềm tin trong nhân dân đã trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên của Đảng, Nhà nước, của toàn xã hội trong việc PCTN.

7. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không có.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, công tác đấu tranh PCTN đã có nhiều chuyển biến tích cực, tình hình tham nhũng trên địa bàn huyện từng bước được thực hiện tốt, cụ thể đầu năm đến nay chưa phát hiện trường hợp tham nhũng.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước:

Đến nay, chưa phát hiện vụ việc tham nhũng, công tác PCTN thực hiện có hiệu quả, chuyển biến tích cực.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình trong thời gian tới:

Công tác PCTN được thực hiện thường xuyên, có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức của cán bộ, công chức ngày càng đầy đủ, quyết liệt, từ đó tình hình tham nhũng trên địa bàn huyện chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng: Lĩnh vực đất đai, tài nguyên - môi trường, tài chính ngân sách, mua sắm tài sản công.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của quản lý của bộ, ngành, địa phương:

Công tác PCTN tiếp tục được các địa phương trên địa bàn huyện tích cực triển khai, thực hiện; các hoạt động quản lý Nhà nước về PCTN, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý Nhà nước, góp phần tích cực xây dựng xã hội công khai, minh bạch, dân chủ.

Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được UBND huyện triển khai, thực hiện đầy đủ, tuy nhiên việc thực hiện ở các địa phương, đơn vị còn khác nhau; hiệu quả thực hiện giữa các giải pháp chưa đạt yêu cầu; chưa có cơ quan chuyên trách thực hiện nhiệm vụ PCTN. Mặc dù vậy, qua công tác thanh tra, kiểm tra trong kỳ chưa phát hiện có hành vi tham nhũng.

UBND huyện luôn quan tâm đơn đốc, nhắc nhở việc thực hiện nghiêm các kết luận của Đoàn thanh tra. Thể hiện hiệu lực trong công tác PCTN, đề cao giá trị pháp lý kết quả sau thanh tra.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước:

Ý thức trong bộ phận cán bộ, đảng viên và hiểu biết về tham nhũng trong Nhân dân ngày càng nâng cao, xem tham nhũng như một tệ nạn của xã hội và phải bài trừ triệt để.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN:

UBND huyện thực hiện công tác PCTN trên địa bàn đồng bộ tương đối tốt.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN:

- Những Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN

Một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng còn mang tính hình thức, hiệu quả thấp, nhất là việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN chưa thật sự hợp lý; điều kiện hoạt động, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị còn nhiều bất cập, chưa bảo đảm cho việc “dưỡng liêm” và tạo điều kiện cho đội ngũ này yên tâm công tác;

- Nguyên nhân.

Việc kê khai tài sản dựa trên cơ sở tự trung thực của đối tượng kê khai và Nhà nước chưa thật sự kiểm soát được tài sản trong xã hội. Do đó việc kiểm tra, xác minh để bảo đảm tính trung thực của việc kê khai chưa được cao.

Đa số cán bộ làm công tác PCTN là kiêm nhiệm, chưa chuyên nghiệp từ đó ảnh hưởng nhiều đến điều kiện hoạt động, cũng như chất lượng trong thực hiện công tác PCTN.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới:

Nâng cao trách nhiệm của các ngành, các địa phương trong công tác tuyên truyền Luật PCTN. Nâng cao nhận thức mỗi cán bộ, đảng viên biết đề hành động đúng, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, không để xảy ra tiêu cực trong nội bộ cơ quan đơn vị, địa phương mình công tác.

Nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của thủ trưởng đơn vị trong đấu tranh PCTN, thực hành chi tiêu trong đơn vị. Kiên toàn đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý; kiên quyết đấu tranh bài trừ những hành vi tiêu cực, lợi dụng chức vụ quyền hạn để nhận hối lộ, tham nhũng... Nếu để xảy ra hoặc cố tình che dấu hiện tượng tiêu cực sẽ bị xử lý nghiêm minh, nếu nghiêm trọng thì phải chịu truy cứu trách nhiệm hình sự.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện:

Chỉ đạo các cơ quan tư pháp làm tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ của mình trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng; Thanh tra huyện thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề, đột xuất, tập trung vào những đơn vị có sử dụng nhiều kinh phí từ ngân sách nhà nước, có nguồn thu lớn và nhất là tập trung thanh tra, kiểm tra kịp thời những đơn vị có dấu hiệu vi phạm hoặc có khiếu nại, tố cáo.

Chỉ đạo Công an huyện đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên lĩnh vực tham nhũng, tăng cường các biện pháp nghiệp vụ điều tra.

Phát huy vai trò quyền làm chủ của nhân dân, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận tổ quốc huyện và các thành viên, cơ quan báo chí, truyền thanh trong việc thực thi Luật PCTN.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế:

Tiếp tục công tác tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng đến nội cán bộ, đảng viên, từ đó nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác PCTN.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không có.

UBND huyện báo cáo Thanh tra tỉnh năm./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Nghị